

Số: **3893** /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **06** tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Cát Tường Hưng Thịnh do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Vĩnh Cửu tại Tờ trình số 235/TTr-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 819/TTr-LĐTBXH ngày 02 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Cát Tường Hưng Thịnh (địa chỉ: Số 70, ấp Bình Chánh, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai) do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ gồm 20

người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 74.200.000 đồng, trong đó có 06 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (06 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 6.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 80.200.000 đồng (tám mươi triệu, hai trăm ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Vĩnh Cửu chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC

KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH CÁT TƯỜNG HƯNG THỊNH

(Đính kèm theo Quyết định số 3893 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Nguyễn Tấn Dũng	Thu kho	Xác định thời hạn	03/05/2021	7514195205	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				272164613
2	Lê Minh Sang	NV Cơ điện	Xác định thời hạn	03/05/2021	7524335421	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				271377369
3	Lý Văn Tuấn	CN lắp ráp	Xác định thời hạn	03/05/2021	7526739237	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				270860638
4	Lê Văn Trung	CN Tổ sơn	Xác định thời hạn	01/06/2021	7526739240	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				271924200
5	Lê Thị Kiều	CN chà nhám	Xác định thời hạn	03/05/2021	8925396978	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				352014486
6	Tà Thị Toán	CN chà nhám	Xác định thời hạn	03/05/2021	2520942120	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				131208270
7	Phạm Ngọc Tỷ	CN tổ lắp ráp	Xác định thời hạn	03/05/2021	7513168008	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				351718936

8	Trần Văn Pháp	CN lắp ráp	Xác định thời hạn	01/06/2021	9122033003	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				371710479
9	Thạch Thanh Sang	Tổ trưởng sơn	Xác định thời hạn	01/06/2021	7513167947	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				385553794
10	Thị Vọn	CN chà lót	Xác định thời hạn	01/06/2021	9123814517	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				371557386
11	Lê Duy Tân	CN sơn	Xác định thời hạn	01/06/2021	7525276697	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				272070664
12	Lê Công Đạt	CN Thợ máy	Xác định thời hạn	01/06/2021	7512171199	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				271303855
13	Lê Văn Hùng	CN Thợ máy	Xác định thời hạn	01/06/2021	4520483550	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				191230565
14	Huỳnh Chí Công	CN Thợ máy	Xác định thời hạn	01/06/2021	7515104073	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				271385144
15	Dương Thị Thảo	CN chà nhám	Xác định thời hạn	01/06/2021	2520142218	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				132480807
16	Nguyễn Bá Tấn	NV kế toán, nhân sự, xuất nhập khẩu	Xác định thời hạn	01/06/2021	7514167740	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				066091000474
17	Ngô Văn Ca	Quản Đốc	Xác định thời hạn	01/06/2021	9106112064	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				074063001478
18	Huỳnh Văn Nghĩa	Nhân viên làm mẫu	Xác định thời hạn	01/06/2021	7415030056	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				271283835
19	Hà Thị Hoàng	CN Bao Bì	Xác định thời hạn	01/06/2021	7524402228	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				272219430
20	Bùi Văn Chính	Tổ trưởng chà nhám	Xác định thời hạn	01/06/2021	9107090544	22/07/2021	22/07/2021	30/09/2021	3.710.000				182108816
Cộng: 20 người lao động									74.200.000				
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi													



TT	Họ và tên	Số TT tại Mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/ thẻ căn cước công dân
1	Nguyễn Tấn Dũng	1	Nguyễn Tấn Duy	24/03/2018	Phạm Thị Mỹ Tinh	272053470	1.000.000				272164613
2	Lê Văn Trùng	4	Lê Nguyễn Tố Như	23/08/2021	Nguyễn Thị Lê Hiệu	264355501	1.000.000				271924200
3	Thạch Thanh Sang	9	H Thạch Ngọc Thiên Ý BOL.	20/06/2020	H Tây BOL.	241650009	1.000.000				385553794
4	Lê Duy Tân	11	Lê Đức Tinh	29/04/2021	Phạm Thị Hằng	352063307	1.000.000				272070664
5	Nguyễn Bá Tân	16	Nguyễn Bá Khôi	09/09/2019	Phạm Đỗ Duy Thảo	272247399	1.000.000				066091000474
6	Huỳnh Văn Nghĩa	18	Huỳnh Phạm Thảo Linh	03/10/2019	Phạm Thị Thuý	272712517	1.000.000				271283835
Cộng: 06 trẻ em							6.000.000				
TỔNG CỘNG							80.200.000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 80.200.000 đồng
(Tám mươi triệu, hai trăm ngàn đồng chẵn)



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng